

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 237/2024/HS-PT
Ngày 30 tháng 5 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Cường, ông Phạm Ngọc Thái

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Đặng Ngọc Gia Linh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Nam Anh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 192/2024/TLPT-HS ngày 16/4/2024 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 840/2024/QĐXXPT-HS ngày 09/5/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo Mạc Văn S, sinh năm 1974 tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn G, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn (văn hóa): không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông Mạc Văn T (đã chết); con bà Lý Thị S1 (sinh năm 1952); có vợ là Ban Thị K (đã chết); Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2022 đến ngày 28/3/2023; bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh ngày 28/3/2023; đình chỉ thi hành bắt buộc chữa bệnh ngày 23/10/2023; bị bắt tạm giam lại từ ngày 31/10/2023;

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Đình K1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, vắng mặt có gửi bản luận cứ bào chữa.

Người bị hại:

- Ông Vương Văn L, sinh năm 1979, có mặt.

- Bà Triệu Thị M, sinh năm 1970, có mặt.

- Bà Tô Thị N, sinh năm 1954, có mặt.

Cùng trú tại: Thôn G, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mạc Văn S là người nghiện rượu nặng, thường xuyên uống rượu say dẫn đến tình trạng bị hoang tưởng, ảo giác. Sáng ngày 06/11/2022, S tự tưởng tượng ra việc con trai của mình bị nhiều người giết hại nên đã lấy ở trong nhà 01 con dao có mũi nhọn dài 33,5cm (dạng dao bầu) và mang đi tìm người trả thù cho con trai. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi đi bộ trên đường tại khu vực cánh đồng giáp ranh giữa thôn G, xã C với thôn A, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk thì S gặp ông Vương Văn L (*sinh năm 1979, trú tại thôn G, xã C, huyện B*) đang điều khiển xe máy. S tự nghĩ ông L đang đi báo Công an để bắt mình nên đã chặn xe của ông L lại rồi vô cớ dùng dao đâm 02 nhát vào lưng và ngực khiến ông L bị thương tích phải bỏ chạy. Tiếp đó, S đi bộ khoảng 800 mét thì gặp bà Tô Thị N (*sinh năm 1954*) và bà Triệu Thị M (*sinh năm 1970, cùng trú tại thôn G, xã C, huyện B*) đang đi làm ruộng. Tại đây, S tiếp tục nghĩ rằng bà M và bà N đang vây bắt và tìm cách giết S nên S đã dùng dao đâm vào ngực, bụng của bà N 05 phát rồi đâm vào bụng của bà M 01 phát khiến hai người này bị thương tích nặng. Lúc này, chồng của bà M là ông Nguyễn Văn D kịp thời phát hiện và ngăn chặn nên S đã cầm dao bỏ chạy về khu dân cư thuộc thôn G, xã C, huyện B. Khi đang trốn ở trong vườn cà phê nhà dân, S lo sợ bị mọi người phát hiện, bắt giữ nên đã dùng con dao tự đâm vào bụng và cắt vào cổ của mình để tự sát. Sau đó, S cùng những người bị hại được đưa đến Bệnh viện Đ để cấp cứu và điều trị thương tích.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là đoạn đường liên xã C - E đoạn qua thôn G Cuôr K và thôn A, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Tại hiện trường phát hiện nhiều vết dịch nhỏ giọt màu nâu đỏ (nghĩ là máu) bám dính trên mặt đất và lá cây cà phê trong diện (86 x 90)cm; Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 chiếc dép của chân bên trái, màu đen, có dòng chữ MBL NEW YORK; 01 đôi dép màu hồng.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1015/TgT-TTPY, ngày 09/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận thương tích của ông Vương Văn L như sau:

- Vết thương hơi chéo (đã khâu) ngực phải, cách đường giữa 04cm (1/3 dưới xương ức) ngay khoang liên sườn 5, 6 bên phải, kích thước (1,5 x 0,1)cm, tỷ lệ: **01%** (Một phần trăm).

- Vết thương hơi chéo (đã khâu) lưng phải, ngang cách đốt sống ngực D7 khoảng 8,5cm, kích thước (02 x 0,1)cm, tỷ lệ: **01%** (Một phần trăm).

- Tổn thương màng phổi gây tràn dịch màng phổi phải, tỷ lệ: **04%** (Bốn phần trăm).

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là **06%** (Sáu phần trăm). Vật tác động: Vật sắc nhọn.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương hơi chéo (đã khâu) ngực phải do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

+ Vết thương hơi chéo (đã khâu) lưng phải gây tổn thương màng phổi, tràn dịch màng phổi do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1016/TgT-TTPY, ngày 09/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận thương tích của bà Triệu Thị M như sau:

- Vết thương hơi chéo (đã khâu) nằm chéo vùng thượng vị bên trái, đầu dưới phía trong của vết thương sát đường giữa, kích thước (03 x 0,1) cm, tỷ lệ: **01%** (Một phần trăm).

- Vết mổ theo đường trắng giữa bụng trên rốn, kích thước (15 x 0,1)cm, tỷ lệ: **02%** (Hai phần trăm).

- Vết dẫn lưu hố chậu trái, chân dẫn lưu kích thước (0,3 x 0,3)cm, tỷ lệ: **01%** (Một phần trăm).

- Thủng gan HPT II-III, tỷ lệ: **31%** (Ba mươi một phần trăm).

- Vết thương vùng thân tụy, tỷ lệ: **38%** (Ba mươi tám phần trăm).

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là **60%** (Sáu mươi phần trăm). Vật tác động: Vật sắc nhọn.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương hơi chéo (đã khâu) nằm chéo vùng thượng vị bên trái gây thủng gan HPT II-III từ mặt trước ra mặt sau và vết thương vùng thân tụy do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

- Vết mổ theo đường trắng giữa bụng, trên rốn và vết dẫn lưu hố chậu trái do quá trình phẫu thuật tạo nên.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1017/TgT-TTPY, ngày 09/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận thương tích của bà Tô Thị N như sau:

- Vết thương đã khâu hơi chéo hông lưng phải, ngay đường nách giữa khoang liên sườn 8, 9 bên phải, kích thước (1,5 x 0,1) cm, tỷ lệ **01%** (Một phần trăm).

- Vùng ngực vú trái có hai vết thương, thứ tự trên xuống dưới (đã khâu).

+ Vết thứ nhất nằm ngang sát trên núm vú trái, kích thước (2,5 x 0,1)cm, tỷ lệ: **01%** (Một phần trăm).

+ Vết thứ hai nằm hơi chéo ở vị trí $\frac{1}{4}$ trong dưới, kích thước (02 x 0,1)cm, tỷ lệ: **01%** (Một phần trăm).

- Vết thương hơi chéo (đã khâu) ở ngực trái, 1/3 dưới xương ức, đầu trên phía trong của vết thương cách đường giữa 1,5cm, kích thước (02 x 0,1)cm, tỷ lệ: **01%** (Một phần trăm).

- Vết mổ theo đường trắng giữa bụng, kích thước (12 x 0,1)cm, tỷ lệ: 02% (Hai phần trăm).

- Vết dẫn lưu đường nách giữa, khoang liên sườn 5,6 bên trái, kích thước (0,5 x 0,5)cm, tỷ lệ: **01%** (Một phần trăm).

- Vết thương (đã được mở rộng) dọc theo khoang liên sườn 10 bên trái, kéo dài từ đường nách sau ra đường nách trước, kích thước (09 x 0,2)cm, tỷ lệ: **02%** (Hai phần trăm).

- Vết dẫn lưu hố chậu trái, chân dẫn lưu kích thước (0,5 x 0,5)cm, tỷ lệ: **01%** (Một phần trăm).

- Gãy xương sườn 10 bên trái, tỷ lệ: **02%** (Hai phần trăm).

- Thủng thùy dưới phổi trái, tỷ lệ: **08%** (T1 phần trăm).

- Tổn thương thủng cơ hoành trái, tỷ lệ: **23%** (Hai mươi ba phần trăm).

- Tổn thương thủng cực trên Lách, tỷ lệ: **18%** (Mười tám phần trăm).

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là **49%** (Bốn mươi chín phần trăm). Vật tác động: Vật sắc nhọn.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương đã khâu hơi chéo hông lưng phải do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ phải qua trái.

+ Hai vết thương vú trái và vết thương hơi chéo (đã khâu) ở ngực trái do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau.

+ Vết thương (đã được mở rộng) dọc theo khoang liên sườn 10 bên trái; Gãy xương sườn 10 bên trái; Thủng cực trên lách; Thủng cơ hoành trái; Thủng thùy dưới phổi trái do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải.

+ Vết mổ theo đường trắng giữa bụng; Vết dẫn lưu đường nách giữa, khoang liên sườn 5,6 bên trái và vết dẫn lưu hố chậu trái do quá trình phẫu thuật tạo nên.

* Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 624/KLTTCT-PY ngày 28/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Vương Văn L hiện tại là **06%** (Sáu phần trăm).

* Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 625/KLTTCT-PY ngày 28/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Triệu Thị M hiện tại là **60%** (Sáu mươi phần trăm).

* Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 626/KLTTCT-PY ngày 28/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Tô Thị N hiện tại là **49%** (Bốn mươi chín phần trăm).

* *Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 22/KLGĐ ngày 21/02/2023 của Trung tâm P, kết luận về tình trạng tâm thần của bị can Mạc Văn S như sau:*

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án vào ngày 06/11/2022 và hiện tại (tại thời điểm giám định), Mạc Văn S bị bệnh: Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu (F10.5 - ICD.10); có hoang tưởng, ảo giác, có hành vi tự sát.

- Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi gây án vào ngày 06/11/2022 và hiện tại (tại thời điểm giám định), Mạc Văn S mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Trung tâm P đề nghị áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc đối với Mạc Văn S.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 760/KLBB-VPYTW, ngày 17/10/2023 của V Mạc Văn S bị bệnh: Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu (F10.5 - ICD.10). Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án thu được: 01 con dao có đặc điểm: Thân dao bằng kim loại, màu đen, chiều dài toàn thân dao 33,5cm; lưỡi dao dài 22,5cm; bản dao nơi rộng nhất 5,8cm, lưỡi dao có 01 cạnh sắc, mũi dao nhọn; cán dao bằng gỗ dạng hình hộp chữ nhật, mặt cắt ngang kích thước (3 x 1,7)cm; 01 chiếc dép của chân bên trái, màu đen, có dòng chữ MBL NEW YORK; 01 đôi dép màu hồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Tô Thị N yêu cầu bồi thường số tiền 231.000.000đ, bà Triệu Thị M yêu cầu bồi thường số tiền 155.000.000đ, ông Vương Văn L yêu cầu bồi thường số tiền 119.500.000đ, hiện bị cáo Mạc Văn S chưa bồi thường khoản nào cho các bị hại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 13/3/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

[1] Tuyên bố bị cáo Mạc Văn S phạm tội “Giết người”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mạc Văn S 15 (Mười lăm) năm tù về T2 giết người”, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 14/12/2022.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự. Tuyên Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Vương Văn L số tiền 18.650.000 đồng; bà Tô Thị N số tiền 101.100.000 đồng; bà Triệu Thị M số tiền 116.200.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn có quyết định về xử lý vật chứng, án phí

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Người bị hại Triệu Thị M, Vương Văn L, Tô Thị N kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt và tăng mức bồi thường

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người bị hại giữ nguyên kháng cáo.

Bản luận cứ bào chữa của Luật sư cho bị cáo, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của Người bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của những người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về tội danh, khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo S thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định đó là Mạc Văn S là người nghiện rượu. Do dùng rượu thường xuyên, nên S bị bệnh tâm thần, dẫn đến mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vào ngày 06/11/2022, tại khu vực cánh đồng giáp ranh giữa thôn G, xã C và thôn A, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, mặc dù không có mâu thuẫn gì với những người S gặp trên đường, nhưng do uống rượu nhiều dẫn đến bị hoang tưởng, ảo giác, Mạc Văn S đã có hành vi dùng dao nhọn đâm 02 phát vào lưng, ngực của ông Vương Văn L gây thương tích thấu phổi, tràn dịch màng phổi với tỷ lệ thương tích 06%; đâm 01 phát vào bụng của bà Triệu Thị M gây thủng gan, thủng thân tụy với tỷ lệ thương tích 60%; đâm 05 phát vào vùng ngực, bụng của bà Tô Thị N gây thương tích gãy xương sườn; thủng lách; thủng cơ hoành trái; thủng phổi trái với tỷ lệ thương tích 49%. Sau đó S dùng dao tự đâm vào bụng và cắt cổ mình nhằm mục đích tự sát nhưng không chết, việc ông L, bà N và bà M không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Mặc dù, kết quả giám định pháp y tâm thần kết luận bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội trong trạng thái mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng do bị cáo sử dụng rượu, dẫn đến trạng thái mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên theo quy định tại Điều 13 Bộ luật Hình sự thì S phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra. Xét, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Sơn phạm “*Tội giết người*” với 2 tình tiết định khung “*Giết 02 người trở lên*” và “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng khung hình phạt, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của những người bị hại yêu cầu tăng mức hình phạt với bị cáo Mạc Văn S, cấp phúc thẩm xét thấy bị cáo Sơn phạm “*Tội giết người*” theo quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình; bị cáo S phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo S thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội trong trường hợp hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; do bị cáo S có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo S 15 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị hại nêu lý do yêu cầu tăng hình phạt với bị cáo vì từ khi gây án đến nay, bị cáo Mạc Văn S chưa bồi thường cho các bị hại, trong khi các bị hại phải đi vay tiền chữa trị vết thương nên các bị hại rất bức xúc, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy gia đình bị cáo S thuộc hộ cận nghèo, vợ bị cáo S đã chết, bị cáo S là lao động duy nhất trong gia đình nuôi 2 con và bị cáo S bị bắt giam ngay sau khi gây án, do đó, bị cáo S chưa thể bồi thường cho các bị hại gây bức xúc cho các bị hại là nguyên nhân các bị hại kháng cáo. Vì những lý do trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thống nhất với đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là không chấp nhận kháng cáo của các bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk như sau:

[1] Tuyên bố bị cáo Mạc Văn S phạm “*Tội giết người*”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mạc Văn S 15 (mười lăm) năm tù về “*Tội giết người*”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2022.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự. Tuyên Buộc bị cáo Mạc Văn S phải bồi thường cho người bị hại anh Vương Văn L 18.650.000 đồng; bà Tô Thị N 101.100.000 đồng; bà Triệu Thị M 116.200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (thông qua trại tạm giam);
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Kim Nhân